

Số: 868/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Khoa học và Công nghệ về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **67** (Sáu mươi bảy) thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Công khai đầy đủ danh mục, nội dung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ cách thức thực hiện của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện

tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức thực hiện đúng nội dung thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Phòng VH-XH;
- Lưu: VT,06.PVHCC.

CHỦ TỊCH

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Cấp thực hiện	Cơ quan có thẩm quyền quyết định	Ghi chú
I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ						
1	3.000259.H61	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.	Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 27/03/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
2	1.008377.000 00.00.H61	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ.	Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
3	1.008379.000 00.00.H61	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác.	Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
4	2.002709.H61	Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	

		cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.	24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long			
5	2.002710.H61	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
6	2.002711.H61	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
7	2.002722.H61	Thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cơ quan, đơn vị cấp cơ sở	Cơ quan, đơn vị cấp cơ sở	
8	2.002723.H61	Thủ tục tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cơ quan, đơn vị cấp cơ sở	Cơ quan, đơn vị cấp cơ sở	
9	2.002724.000 00.00.H61	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cơ quan, đơn vị cấp cơ sở	Cơ quan, đơn vị cấp cơ sở	
10	2.000079.000 00.00.H61	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học	Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	

		và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	04/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long			
11	2.002144.000 00.00.H61	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
12	2.002248.000 00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ).	Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
13	2.002249.000 00.00.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	

14	2.002544.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
15	2.002546.H61	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.	Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
16	2.002548.H61	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
17	1.012353.H61	Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên	Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
18	1.011818.H61	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ tỉnh Vĩnh Long	

19	1.011820.H61	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
20	1.011819.H61	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
21	1.001786.000 00.00.H61	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
22	1.001770.000 00.00.H61	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
23	1.001747.000 00.00.H61	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
24	1.001716.000 00.00.H61	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	

25	1.001693.000 00.00.H61	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
26	1.001677.000 00.00.H61	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
27	1.011814.H61	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 7/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
28	1.011815.H61	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 7/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
29	1.011816.H61	Thủ tục hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 7/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
30	2.001143.000 00.00.H61	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị	Quyết định số 2525/QĐ-UBND ngày	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	

		trường khoa học và công nghệ	6/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long			
31	2.001137.000 00.00.H61	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 2525/QĐ-UBND ngày 6/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
32	1.002690.000 00.00.H61	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	Quyết định số 2525/QĐ-UBND ngày 6/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
33	2.001643.000 00.00.H61	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Quyết định số 2525/QĐ-UBND ngày 6/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
34	1.006427.000 00.00.H61	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định 2094/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long/Bộ Khoa học và Công nghệ	
35	2.001179.000 00.00.H61	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và	Quyết định số 112/QĐ-BUBND ngày 15/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	

		công nghệ				
36	2.002278.000 00.00.H61	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
37	2.001525.000 00.00.H61	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	
38	1.011812.H61	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 7/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	

II. LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

39	2.002379.000 00.00.H61	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Quyết định số Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 16/01/2024
40	2.002380.000 00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Quyết định số Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 16/01/2024

41	2.002381.000 00.00.H61	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Quyết định số Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 16/01/2024
42	2.002382.000 00.00.H61	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Quyết định số Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 16/01/2024
43	2.002383.000 00.00.H61	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Quyết định số Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 16/01/2024
44	2.002384.000 00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Quyết định số Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 16/01/2024
45	2.002385.000 00.00.H61	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong	Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 19/4/2022	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long

		y tế	của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long			đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Quyết định số Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 16/01/2024
--	--	------	----------------------------------	--	--	--

III. LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

46	2.001209.000 00.00.H61	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Vĩnh Long	
47	2.001207.000 00.00.H61	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Vĩnh Long	
48	2.001277.000 00.00.H61	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Vĩnh Long	
49	2.002253.000 00.00.H61	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân	Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 02/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	

50	2.001208.000 00.00.H61	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
51	2.001100.000 00.00.H61	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
52	2.001501.000 00.00.H61	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
53	2.001259.000 00.00.H61	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Vĩnh Long	
54	1.001392.000 00.00.H61	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Vĩnh Long	
55	2.001269.000 00.00.H61	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long. - Cơ quan thường trực Giải thưởng chất lượng quốc gia tại địa phương.	

					- Cơ quan thường trực Giải thưởng chất lượng quốc gia do Bộ, ngành chỉ định.	
56	2.000212.000 00.00.H61	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	Quyết định số 2506/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Vĩnh Long	
57	1.000449.000 00.00.H61	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	Quyết định số 2506/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Vĩnh Long	
IV. LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ						
58	1.011938. H61	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	Quyết định số 2060/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
59	1.011939. H61	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	Quyết định số 2060/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
60	1.011937.H61	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	Quyết định số 2060/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
V. LĨNH VỰC BƯU CHÍNH						
61	1.003659.000 00.00.H61	Cấp giấy phép bưu chính	Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của Chủ tịch UBND	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Thay thế cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” bằng cụm từ

			tỉnh Vĩnh Long			“Sở Khoa học và Công nghệ” tỉnh Vĩnh Long
62	1.003687.000 00.00.H61	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính	Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Thay thế cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” bằng cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ” tại TTHC này.
63	1.003633.000 00.00.H61	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn	Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Thay thế cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” bằng cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ” tỉnh Vĩnh Long
64	1.004379.000 00.00.H61	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Thay thế cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” bằng cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ” tỉnh Vĩnh Long
65	1.004470.000 00.00.H61	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Thay thế cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” bằng cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ” tỉnh Vĩnh Long
66	1.005442.000 00.00.H61	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Thay thế cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” bằng cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ” tỉnh Vĩnh Long
67	1.010902.000 00.00.H61	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của Chủ tịch UBND	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long	Thay thế cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” bằng cụm từ

			tỉnh Vĩnh Long			“Sở Khoa học và Công nghệ” tỉnh Vĩnh Long
--	--	--	----------------	--	--	---